

# MỘT SỐ BÌNH LUẬN VỀ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

KIM ANH

Nhằm quy định các chế tài tương thích với những quy định tại Luật Bảo vệ môi trường (**Luật BVMT**) 2020 và Nghị định hướng dẫn Luật BVMT 2020 (hiện đang trong giai đoạn dự thảo), Chính phủ đã tiến hành soạn thảo Dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (**Dự thảo Nghị định**) và hiện đang lấy ý kiến của các cá nhân, tổ chức, cơ quan có liên quan. So với văn bản hiện tại đang điều chỉnh vấn đề này là Nghị định 155/2016/NĐ-CP sửa đổi bởi Nghị định 51/2020/NĐ-CP (**Nghị định 155**), Dự thảo Nghị định đã bổ sung quy định về các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường bị xử lý vi phạm hành chính, đồng thời tăng mức xử phạt đáng kể đối với các hành vi gây tác hại lớn đối với môi trường. Trong Bản tin pháp luật này, NHQuang&Cộng sự sẽ phân tích một số quy định mới của Dự thảo Nghị định có thể ảnh hưởng tới hoạt động của doanh nghiệp.

## **Bổ sung quy định về thời hiệu xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường**

Hiện tại, các vấn đề liên quan đến thời hiệu xử lý vi phạm hành chính chưa được quy định riêng trong Nghị định 155 mà được áp dụng theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012, sửa đổi năm 2020. Theo đó, thời hiệu xử lý vi phạm hành chính là 02 năm, và thời điểm để bắt đầu tính thời hiệu nói trên là (i) thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm đối với vi phạm hành chính đã kết thúc, hoặc (ii) thời điểm phát hiện hành vi đối với hành vi phạm hành chính đang được thực hiện.

Dự thảo Nghị định đã bổ sung quy định về vấn đề



này; theo đó, thời hiệu là 02 năm và thời điểm bắt đầu tính thời hiệu áp dụng theo Luật Xử lý vi phạm hành chính. Đồng thời, Dự thảo Nghị định quy định cụ thể về thời điểm tính thời hiệu đối với 03 trường hợp đặc thù như sau:

- (i) Thời điểm phát hiện hành vi vi phạm: được áp dụng đối với một số hành vi không thực hiện, như hành vi không xây lắp công trình bảo vệ môi trường, không lập, gửi báo cáo kết quả vận hành thử nghiệm...;
- (ii) Thời điểm tổ chức, cá nhân phải thực hiện quan trắc định kỳ, công khai thông tin hoặc nộp báo cáo theo quy định: được áp dụng đối với hành vi vi phạm trong thực hiện quan trắc môi trường, thực hiện về công khai kết quả quan trắc chất thải, hành vi báo cáo công tác bảo vệ môi trường...
- (iii) Thời điểm tổ chức, cá nhân nhận được kết quả phân tích mẫu chất thải tương ứng với hành vi vi phạm: được áp dụng đối với các hành vi vi phạm xả nước thải, khí thải, vi phạm tiếng ồn, độ rung.

Việc Dự thảo Nghị định bổ sung cách thức xác định thời điểm tính thời hiệu của một số hành vi vi phạm đặc thù trong lĩnh vực bảo vệ môi trường nhằm giúp cho việc xác định thời hiệu xử lý vi phạm được dễ dàng và chuẩn xác hơn. Đồng thời, việc quy định rõ ràng hơn về thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính cũng nhằm nâng cao trách nhiệm của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực môi trường, ngăn chặn kịp thời hậu quả do hành vi này gây ra.

## **Bổ sung quy định về xử phạt liên quan đến Giấy phép môi trường**

Giấy phép môi trường là loại giấy phép mới được quy định trong Luật BVMT 2020, có chức năng thay thế các loại giấy phép thành phần quy định tại Luật BVMT 2014 như:

Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường, Giấy phép xả thải vào nguồn nước; Giấy phép xả khí thải; Giấy phép xử lý chất thải nguy hại,... Hiện tại, với mỗi loại giấy phép thành phần thì hành vi vi phạm được điều chỉnh ở nhiều văn bản khác nhau với mức xử phạt khác nhau. Ví dụ, theo Nghị định 155, hành vi không có Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường được xử phạt với mức thấp nhất là 140.000.000 đồng, mức cao nhất là 180.000.000 đồng, tùy thuộc vào cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép; theo Nghị định 36/2020/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản thì hành vi xả nước thải khi không có Giấy phép xả thải vào nguồn nước bị xử phạt từ 30.000.000 đồng đến 250.000.000 đồng, tùy thuộc vào lưu lượng xả nước thải.

Tuy nhiên, bởi Giấy phép môi trường là loại giấy phép thay thế cho các giấy phép thành phần này, do đó quy định về xử phạt hành chính đối với hành vi vi phạm liên quan đến Giấy phép môi trường cần được thống nhất quy định. Theo Dự thảo Nghị định, hành vi không có Giấy phép môi trường sẽ có mức xử phạt từ 30.000.000 đồng đến 250.000.000 đồng, được phân theo 03 cấp, tương ứng với cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép môi trường: Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường. Quy định tập trung về mức phạt đối với hành vi liên quan đến Giấy phép môi trường trong Dự thảo Nghị định sẽ giúp cho doanh nghiệp xác định mức phạt dễ dàng, tránh việc các quy định nằm rải rác trong nhiều văn bản khác nhau như hiện tại.

### **Bổ sung quy định về xử phạt liên quan đến khoảng cách an toàn về môi trường**

Khoảng cách an toàn về môi trường là khoảng cách tối thiểu từ nguồn phát thải trong điều kiện hoạt động bình thường của cơ sở sản xuất và kho tàng đến ranh giới công trình nhà ở hợp pháp gần nhất của khu dân cư nông thôn tập trung, nội thành, nội thị của các đô thị để đạt các quy chuẩn kỹ

thuật quốc gia về môi trường. Luật BVMT 2014 đã có quy định về các cơ sở kinh doanh, dịch vụ và kho tàng phải đảm bảo khoảng cách an toàn về môi trường với khu dân cư, tuy nhiên Nghị định 155 không có quy định về việc xử phạt đối với hành vi vi phạm liên quan đến vấn đề này.

Dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật BVMT 2020 đã bổ sung quy định mới về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc đưa ra lộ trình di dời cho chủ cơ sở để đảm bảo khoảng cách an toàn về môi trường. Dự thảo Nghị định cũng bổ sung một khung phạt mới đối với hành vi không di dời để bảo đảm khoảng cách an toàn về môi trường đối với khu dân cư theo lộ trình do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, với mức phạt có thể từ 200.000.000 đồng đến 250.000.000 đồng. Việc bổ sung quy định về việc xử phạt hành chính đối với hành vi vi phạm này nhằm thống nhất quy định với Luật BVMT 2020, đồng thời giải quyết được yêu cầu của thực tiễn trong việc nâng cao trách nhiệm bảo vệ môi trường tại các khu dân cư.

Các doanh nghiệp cần cập nhật tiến trình soạn thảo của Dự thảo Nghị định này để bảo đảm việc thực hiện và triển khai hoạt động của dự án phù hợp với quy định pháp luật. Đặc biệt, cần lưu ý đến điều khoản chuyển tiếp của Dự thảo Nghị định nếu các dự án đang trong quá trình chuẩn bị và hoàn thiện hồ sơ để thực hiện các thủ tục liên quan môi trường theo các quy định pháp luật trước đây.

